

**ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH  
BCH TỈNH BẾN TRE**

*Bến Tre, ngày 30 tháng 9 năm 2008*

Số : 138 - BC/TĐ

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện Chương trình phối hợp hoạt động số 3772/CTPH-BCN-TWĐ về việc phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước giai đoạn 2005-2010**

Thực hiện Chương trình phối hợp hoạt động số 3772/CTPH-BCN-TWĐ giữa Trung ương Đoàn và Bộ Công nghiệp về việc phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước giai đoạn 2005-2010; Trên cơ sở kế hoạch liên tịch số 80-KHLT/TĐ-SCN giữa Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn và Sở Công nghiệp về việc phát huy vai trò xung kích của Thanh niên trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước giai đoạn 2005-2010; Qua thời gian 3 năm phối hợp tổ chức thực hiện đã đạt được một kết quả sau:

**I/- TÌNH HÌNH CHUNG :**

**1/- Thuận lợi :**

- Trong những năm qua công tác Đoàn và phong trào TTN Tỉnh Bến Tre tiếp tục không ngừng phát triển cùng với sự đổi mới của đất nước, các cấp ủy Đảng, Chính quyền luôn quan tâm hỗ trợ và tạo điều kiện cho các hoạt động của Đoàn - Hội, đặc biệt là phong trào thanh niên lập thân, lập nghiệp; xóa đói giảm nghèo, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, lao động theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

- Phần lớn thanh niên tỉnh nhà là những nhân tố tích cực nhất trong việc nắm bắt, tiếp cận, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào phát triển sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu kinh tế trong sản xuất trồng trọt và chăn nuôi; phát huy các lợi thế điều kiện tự nhiên, cũng như đẩy mạnh các hoạt động phát triển kinh tế.

**2/- Khó khăn :**

- Thanh niên hiện nay của Bến Tre phần đông ở lĩnh vực nông thôn, phần lớn thiếu vốn và kiến thức, kinh nghiệm trong quá trình sản xuất công, nông nghiệp nên chưa mạnh dạn đầu tư vào sản xuất, dẫn đến thu nhập chưa cao, đời sống còn nhiều khó khăn.

- Việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế trong sản xuất công, nông nghiệp từng lúc được đoàn viên, hội viên, thanh niên quan tâm nhưng vẫn còn chậm. Các chương trình, dự án về phát triển công nghiệp tại các khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa nhằm thu hút lao động thanh niên nông thôn còn ít so với yêu cầu, từ đó

phần nào tác động về mặt xã hội cũng như về vai trò của Đoàn, Hội trong việc tham gia phát triển kinh tế công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

## **II/- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC :**

### **1/- Công tác thông tin, tuyên truyền:**

Để thực hiện tốt chương trình phối hợp hoạt động số: 3772/CTPH-BCN-TWD của Trung ương Đoàn và Bộ Công nghiệp và kế hoạch liên tịch số: 80-KH-LT/TĐ-SCN của Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn và Sở Công nghiệp các cấp Đoàn, Hội trong tỉnh trong những năm qua, thông qua các hoạt động tuyên truyền giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo, Đài Phát thanh Truyền hình và các phương tiện thông tin đại chúng khác từ tỉnh đến các địa phương tuyên truyền 3.943 cuộc 105.488 lượt đoàn viên - hội viên - thanh niên về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, nội dung phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của tỉnh; các qui định quản lý nhà nước về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, các thông tin về thành tựu khoa học công nghệ, sản phẩm khoa học công nghệ, ngành công nghiệp trong và ngoài tỉnh, phô biến, tuyên dương nhân rộng những kinh nghiệm, mô hình, những tấm gương tiêu biểu, hoạt động có hiệu quả trong lĩnh vực sản xuất phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tạo ra sự chuyển biến rõ nét trong tuổi trẻ tỉnh nhà.

### **2/ Phối hợp đào tạo nguồn nhân lực trẻ cho sự nghiệp CNH-HĐH:**

Xác định việc đào tạo nâng cao tay nghề đáp ứng cho sự phát triển của tỉnh nhà là nhiệm vụ cấp bách hàng đầu, thời gian qua đã phối hợp cùng các trường nghề tổ chức 108 lớp cho 4.273 lượt thanh niên học các ngành sửa chữa điện thoại di động, ô tô, kỹ thuật vi tính, cách thức sử dụng điện an toàn, hướng dẫn cách thức khởi sự doanh nghiệp, chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và các lĩnh vực nghề khác, tổ chức 35 lớp tập huấn ngắn hạn về kỹ năng lập dự án, huy động vốn đầu tư, mở rộng qui mô sản xuất, kỹ năng tổ chức quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh cho 2.780 đoàn viên, hội viên, thanh niên, trình độ tay nghề của lao động trong thanh niên nâng lên so với trước đây.

### **3/- Thực hiện các hoạt động học tập trao đổi kinh nghiệm:**

- Các cấp Đoàn - Hội trong tỉnh thường xuyên tổ chức các hoạt động để thanh niên giao lưu, tham quan học tập các mô hình sản xuất, kinh doanh giỏi, tạo ra mô hình giúp lẫn nhau trong thanh niên, thông qua 152 chi hội “Thanh niên giúp nhau lập nghiệp” đã động viên được người có nhiều vốn giúp người ít vốn, người có kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh giúp người chưa kinh nghiệm, hùn vốn để giúp người khó khăn có điều kiện vươn lên một cách kịp thời, hiệu quả; giúp được 438 thanh niên số vốn 1.072 triệu đồng.

- Phối hợp tổ chức các loại hình thanh niên phát triển công nghiệp như hỗ trợ thành lập và triển khai hoạt động của hội các nhà doanh nghiệp trẻ, hỗ trợ thanh niên phát triển các loại hình kinh tế, liên kết nâng cao khả năng cạnh tranh đầu tư vào các dự án sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Nhiều đoàn viên thanh niên đã nắm bắt được khoa học kỹ thuật, biết tận dụng điều kiện sẵn có của gia

49

định, tích lũy vốn để phát triển ngành nghề công nghiệp và tiêu thủ công nghiệp dần ăn nên làm ra, thoát khỏi cảnh nghèo, trở thành những ông chủ các doanh nghiệp trẻ; từ đó tạo điều kiện giúp đỡ việc làm, giúp các bạn thanh niên vươn lên trong cuộc sống; có 112 thanh niên tiêu biểu trong khởi doanh nghiệp trẻ được nhận giải thưởng, danh hiệu tuyên dương “*Lương Định Của*”, “*Tôi người thanh niên Đồng Khởi mới*” và các danh hiệu khác cấp tỉnh, khu vực trên vĩnh vục sản xuất công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp.

#### **4/- Phối hợp tổ chức các phong trào của thanh niên:**

Hàng năm tổ chức triển khai phát động Đoàn cơ sở tham gia phong trào “*Sáng tạo trẻ*”, “*Ngày sáng tạo Việt Nam*” do Trung ương Đoàn phát động với các nội dung như: đề suất sáng kiến, giải pháp cải tiến ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nâng cao chất lượng sản xuất kinh doanh; vụ đã có 35 sáng kiến và 23 đề tài, đề án nghiên cứu khoa học được đưa vào áp dụng thành công trong sản xuất như đề án trình diễn về sản xuất sạch hơn và xử lý nước thải, viết phần mềm thống kê, ứng dụng phần mềm nhập tin, xử lý thông tin vào trong sản xuất,...

Tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao tại các khu công nghiệp tạo sân chơi dần tiếp cận với thanh niên công nhân, phối hợp với Ban giám đốc các công ty có trên địa bàn thành lập các tổ chức Đoàn - Hội trong các doanh nghiệp đặc biệt là các doanh nghiệp ngoài quốc doanh... qua đó tạo điều kiện cho công nhân phát huy tay nghề, trao đổi kinh nghiệm hàng năm phối hợp tổ chức cuộc thi tay nghề, thi thợ giỏi cho thanh niên công nhân.

#### **III/- NHẬN XÉT - ĐÁNH GIÁ:**

##### **\* Đạt được:**

- Trong quá trình phối hợp thực hiện cho đến nay, nhận thức về Công nghiệp và nhiệm vụ phát triển công nghiệp trong thanh niên tỉnh nhà không ngừng được nâng lên, ý thức học nghề và đào tạo nghề trong thanh niên ngày càng phát triển.

- Công tác tiếp cận và ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất của thanh niên ngày càng nhiều, đem đến hiệu quả tích cực trong phát triển kinh tế cho thanh niên. Từ đó phong trào phát triển kinh tế làm giàu chính đáng trong thanh niên ngày càng phát triển, số lượng thanh niên làm giàu chính đáng ngày càng nhiều.

- Sự quan tâm của lãnh đạo các ngành các cấp đối với sự phát triển công nghiệp tỉnh nhà ngày càng thiết thực hơn, từ đó thanh niên càng có cơ hội tham gia vào sự phát triển chung của công nghiệp tỉnh nhà.

##### **\* Hạn chế :**

- Công tác phối hợp giữa hai đơn vị chưa chặt chẽ tổng kết và nhân rộng các chương trình, dự án, gương điển hình đoàn viên - hội viên - thanh niên vươn lên làm giàu.

- Sự đầu tư của nhà nước giúp thanh niên phát triển kinh tế công nghiệp chưa đáp ứng nhu cầu.

- Phân công thanh niên thiếu vốn, kiến thức trong phát triển công nghiệp.

#### \* Nguyên nhân hạn chế:

- Trong quá trình tham gia phát triển kinh tế thanh niên Bến Tre còn ảnh hưởng nhiều đến thói quen nông nghiệp, chưa thật sự hoà nhập với sự mở cửa của nền kinh tế từ đó trong quá trình phát triển kinh tế trên lĩnh vực công nghiệp chưa thật sự quyết liệt.

- Trình độ tay nghề của thanh niên Bến Tre chưa đáp ứng với yêu cầu đầy mạnh Công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Tính chủ động trong công tác phối hợp còn nhiều hạn chế.

#### IV. PHƯƠNG HƯỚNG TRONG THỜI GIAN TÓI:

1. Tăng cường công tác tuyên truyền trong Đoàn viên thanh niên về Chính sách của Đảng pháp luật của nhà nước có liên quan đến công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của thanh niên.

2. Tăng cường phối hợp với các trường và các ngành tập huấn, đào tạo thêm nghề mới cho thanh niên phù hợp với từng giai đoạn.

3. Đẩy mạnh tuyên dương, nhân rộng các mô hình công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp làm ăn có hiệu quả, phối hợp tổ chức Hội thao cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, tạo điều kiện để các doanh nghiệp giao lưu học hỏi lẫn nhau.

4. Phát triển tổ chức Đoàn, Hội trong các doanh nghiệp, tăng cường phối hợp với Sở Công thương trên các lĩnh vực khuyến công và vai trò xung kích của thanh niên trong lĩnh vực phát triển công nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình phối hợp hoạt động số 3772/CTPH-BCN-TWĐ về việc phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước giai đoạn 2005-2010; Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn báo cáo Ban Bí thư Trung ương Đoàn theo dõi chỉ đạo. *kh.*

#### Nơi nhận:

- Ban TN CN&ĐT TW Đoàn;
- BLĐ Sở Công thương;
- BLĐ Tỉnh Đoàn
- Ban TNNTCN&ĐT;
- Lưu.

#### TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN

Phó Bí Thư TT



*Nguyễn Văn Đảm*

